

THỰC TRẠNG VÀ ỨNG DỤNG BẢNG PHÂN LOẠI DDC14 TẠI TRUNG TÂM HỌC LIỆU ĐẠI HỌC QUẢNG BÌNH

TS. TRƯƠNG THỊ TƯ
Trường Đại học Quảng Bình

I. Đặt vấn đề

Trong công tác nghiệp vụ thư viện, công tác phân loại là một khâu xử lý nghiệp vụ hết sức quan trọng. Nó được ứng dụng vào các hoạt động khác của hoạt động thông tin thư viện, từ việc dùng để sắp xếp tri thức một cách logic cho đến tổ chức bộ máy tra cứu, khâu tra tìm tin, biên soạn thư mục. Trong thư viện hiện đại, hệ thống phân loại hỗ trợ việc sắp xếp sách và các tài liệu khác theo môn loại để giúp người sử dụng thư viện dễ dàng tìm kiếm và tiếp cận tài liệu, đồng thời cũng hỗ trợ việc sắp xếp các tiêu đề trong mục lục phân loại hay trong thư mục. Chính vì vậy công tác phân loại được đặc biệt quan tâm nhất không những ở Việt Nam mà khắp nơi trên thế giới. Lịch sử của Khoa học Thư viện gắn liền với lịch sử công tác phân loại. Công tác phân loại luôn thu hút sự quan tâm chú ý của tất cả các cán bộ nghiên cứu khoa học, các cán bộ làm việc trong ngành Thông tin - Thư viện cũng như sinh viên trong ngành học này.

Hiện nay, các trung tâm thư viện lớn của Việt Nam, các thư viện của nước ngoài đều sử dụng bảng phân loại DDC 14. Đây là bảng phân loại có nhiều đặc điểm mới so với các ấn bản trước đây, phù hợp với việc cập nhật và sử dụng trên web cũng như thường xuyên cung cấp phần cập nhật tới người sử dụng, mở rộng việc tiếp cận với các nguồn thông tin và hợp tác kịp thời với những người sử dụng quốc tế. Nâng cao tính hiệu quả và chính xác trong phân loại. Phù hợp cho việc xây dựng thư viện điện tử.

Đối với Trường Đại học Quảng Bình

(ĐHQB), vấn đề tin học hóa thư viện tại Trung tâm Học liệu được xác định là nhiệm vụ cơ bản, đây là công đoạn rất quan trọng và cần thiết để xây dựng thư viện điện tử. Tuy nhiên, hiện nay tại Trung tâm tài liệu vẫn phân loại theo bảng phân loại 19 lớp. Cách phân loại này rất khó để ứng dụng công nghệ thông tin. Vì vậy, muốn xây dựng một thư viện điện tử, kết nối thông tin được với các thư viện khác trong nước và thế giới việc nghiên cứu và ứng dụng bảng phân loại DDC 14 tại Trung tâm Học liệu Trường ĐHQB là vấn đề tất yếu và cấp thiết.

II. Nội dung

1. Khái quát về bảng phân loại DDC14

Trong các bảng phân loại hiện hành, bảng phân loại thập phân Dewey là bảng hiện đang được sử dụng rộng rãi nhất và bảng này đã được IFLA chọn là bảng phân loại chuẩn dùng cho các thư viện trên thế giới. Khung phân loại thập phân Dewey (DDC) mang tính quốc tế cao được hơn 200.000 thư viện tại 135 quốc gia đang sử dụng, chỉ số phân loại DDC được sử dụng nhiều trong thư mục quốc gia của hơn 60 nước, trong đó có 15 nước thuộc khu vực châu Á - Thái Bình Dương, 13 nước ở châu Mỹ, 8 nước ở châu Âu, 7 nước ở Trung Đông. Trong 125 năm tồn tại, DDC đã được dịch sang hơn 30 thứ tiếng khác nhau trên thế giới, 11 bản dịch đang được tiến hành, một số nước trên thế giới đã đưa ký hiệu DDC vào mục lục điện tử và các thư mục trên máy vi tính.

Đến nay, qua nhiều năm sử dụng các bảng phân loại BBK, DDC, UDC, 19 lớp... thì các bảng phân loại này đều có những ưu nhược điểm riêng. Việc ứng dụng các bảng này cũng

tùy thuộc vào từng thư viện. Tuy nhiên để ứng dụng công nghệ thông tin vào trong hoạt động thư viện, thống nhất trong việc thông tin, trao đổi tư liệu giữa các thư viện trên toàn quốc cũng như thế giới thì thư viện Quốc gia đánh giá chỉ có bảng DDC mới có nhiều ưu điểm để hội nhập. Hiện nay bảng DDC 14 được sử dụng phổ biến ở các thư viện và được coi là một bảng phân loại chuẩn của Việt Nam.

Bảng phân loại DDC 14 là bảng phân loại có tính quốc tế cao, đang được sử dụng phổ biến nhất hiện nay trên thế giới. Hệ thống phân loại DDC còn được dùng như một công cụ dò tìm hệ thống tin điện tử trên mạng internet. Được sử dụng trong những công ty dịch vụ thông tin trực tuyến và các trung tâm công cụ thư mục như OCLC. Hoàn toàn tương thích với WorldCat - hệ thống mục lục thế giới.

Bảng phân loại DDC14 là một bảng phân loại theo đẳng cấp có 10 môn loại chính (hoặc còn gọi là lớp cơ bản) có ký hiệu bằng số Ả Rập với 3 con số và có 2 số 0 ở cuối thể hiện như sau:

- 000 Tổng hợp
- 100 Triết học và các khoa học có liên quan
- 200 Tôn giáo
- 300 Các khoa học chính xác
- 400 Ngôn ngữ học
- 500 Các khoa học chính xác
- 600 Các khoa học ứng dụng
- 700 Nghệ thuật
- 800 Văn học
- 900 Địa lý. Lịch sử và các khoa học phụ trợ.

Các lớp lại lần lượt được chia nhỏ ra tới đa 10 lớp con, đến lượt mình mỗi lớp con lại chia ra 10 lớp nhỏ tiếp theo ở các bậc chi tiết hơn.

Ngoài bảng chính DDC14 còn có thêm 4 bảng phụ, chỉ số trong bảng phụ không đứng độc lập và được ghép sau bảng chính.

Bảng phụ 1 (B1): Tiểu phân mục chung của DDC được ghép với tất cả các kí hiệu từ bảng chính (trừ trường hợp bảng chính có chỉ dẫn khác hoặc không được dùng).

Cách ghép từ B1 với bảng chính của DDC

không thống nhất như bảng 19 lớp. Từ 01 09 (B1), có trường hợp thì bớt một số 0, có trường hợp thì thêm một số 0, trường hợp khác thì giữ nguyên. Vì thế cần xem phân chỉ dẫn ở dưới ký hiệu cơ bản.

Không thêm nhiều tiểu phân mục vào cùng một chỉ số phân loại, trừ khi có chỉ dẫn cụ thể.

Bảng phụ 2 (B2): Bảng phụ về địa lý và con người chỉ được sử dụng khi có chỉ dẫn từ bảng chính được dùng hoặc được phép sử dụng thông qua ký hiệu 09 từ bảng 1.

Bảng phụ 3 (B3): Chỉ sử dụng dưới các tiểu phân mục của từng nền văn học thuộc 810-890 (trong trường hợp có chỉ dẫn được dùng), không có chỉ dẫn từ bảng chính thì không được dùng.

Việc dịch và áp dụng bảng phân loại DDC cho thư viện Việt Nam đang được cố vũ mạnh mẽ trong và ngoài nước. Tháng 3/2000 hội thảo quan trọng mang tính chất chuẩn hóa cho nghiệp vụ thư viện ở nước ta về biên dịch và áp dụng bảng phân loại thập phân Dewey vào công tác thư viện ở Việt Nam đã thống nhất dịch bảng phân loại thập phân Dewey để sử dụng như là công cụ thống nhất trong cả nước.

Năm 2006, thư viện Quốc gia Việt Nam đã tổ chức lễ công bố ấn bản tiếng Việt khung phân loại thập phân Dewey rút gọn 14 (DDC Abridged 14) sau 6 năm dịch và nghiên cứu DDC. Với bản dịch này, tiếng Việt trở thành một trong hơn 30 ngôn ngữ của khung phân loại DDC được xuất bản chính thức. Việt Nam sẽ là một trong số hơn 135 quốc gia sử dụng rộng rãi khung phân loại DDC. Ấn bản đã cố gắng khắc phục khuynh hướng của DDC thiên về thực tiễn các nước Âu Mỹ, cụ thể chủ đề phương Đông nói chung và Đông Nam Á trong đó có Việt Nam, đặc biệt là các đề tài trong lĩnh vực khoa học xã hội, thậm chí còn tiên hành sửa đổi, thêm bớt nhiều phần phù hợp với đặc điểm tình hình chính trị - xã hội ở nước ta.

Ngày 7/5/2007, Bộ Văn hoá - Thông tin chính thức ra chỉ thị khuyến cáo các thư viện áp dụng ba tiêu chuẩn thư mục quốc tế phổ biến gồm MARC21, AACR2 và DDC trên toàn

quốc. Chỉ thị này vốn đã được ngành thư viện chờ đợi từ rất lâu và ở một góc độ nào đó nó thậm chí còn được ví như là “Việt Nam chính thức gia nhập WTO” trong lĩnh vực thư viện.

2. Thực trạng phân loại tài liệu tại Trung tâm Học liệu Trường ĐHQB

Từ khi thành lập cho đến nay, vốn tài liệu của Trung tâm được phân loại theo bảng phân loại 19 lớp (bảng phân loại dùng cho các thư viện khoa học tổng hợp). Bảng phân loại này có đầy đủ các thành tố của một bảng phân loại hiện đại: Bảng chính, các bảng phụ trợ và bảng tra cứu chủ đề. Bảng phân loại này có dáng dấp bảng phân loại thập tiến, tuy nhiên đã được Thư viện Quốc gia Việt Nam mở rộng, bổ sung, sửa đổi nhiều lần lên tới 19 lớp cơ bản, bảng đã sử dụng hệ thống ký hiệu là chữ số Ả Rập và chữ cái tiếng Việt trong ký hiệu chính và trợ ký hiệu địa lý.

Theo cách phân chia của bảng phân loại này, tri thức được chia thành 19 môn loại lớn, ký hiệu như sau:

- 0 - Tổng loại
- 1 - Triết học. Tâm lý học. Logic học
- 2 - Chủ nghĩa vô thần. Tôn giáo
- 3K - Chủ nghĩa Mác - Lênin
- 3 - Xã hội - chính trị
- 4 - Ngôn ngữ học
- 5 - Khoa học tự nhiên và toán học
- 5A - Nhân chủng học
- 61 - Y học. Y tế
- 6 - Kỹ thuật
- 63 - Nông nghiệp
- 7 - Nghệ thuật
- 7A - Thể dục thể thao
- 8 - Nghiên cứu văn học
- 9 - Lịch sử
- 91 - Địa lý
- K - Văn học dân gian
- V(N) - Tác phẩm văn học
- Đ - Sách thiếu nhi

Khi áp dụng bảng phân loại 19 lớp, chúng tôi nhận thấy những ưu điểm nhất định của bảng này là: Các đề mục Việt Nam được mở rộng rất chi tiết, phù hợp với cơ cấu chính trị,

xã hội của nước ta, cũng như quá trình tiến triển lịch sử của đất nước Việt Nam. Đối với các ngành khoa học tự nhiên và kỹ thuật cũng được chú ý đúng mức bằng cách đưa thêm vào những khái niệm khoa học mới thuộc một số ngành có tốc độ phát triển nhanh như điện tử, tin học... Bảng phân loại cũng đã cập nhật tương đối kịp thời những thay đổi trên bản đồ địa lý thế giới hiện nay đồng thời với những biến chuyển mọi mặt về khoa học, kinh tế, chính trị, xã hội.

Tuy nhiên, bảng 19 lớp cũng có hạn chế của nó, đây là bảng phân loại dùng cho thư viện công cộng cỡ trung bình với vốn sách không lớn quá một triệu bản; Hạn chế lớn tiếp theo đó là bảng phân loại này không mang tính quốc tế. Thực trạng hiện nay, vốn tài liệu của Trung tâm Học liệu Trường ĐHQB ngày càng được mở rộng; mặt khác mục tiêu hướng đến của Trung tâm Học liệu là xây dựng thư viện điện tử hiện đại... chính vì vậy Trung tâm hiện đang nghiên cứu và ứng dụng bảng phân loại 10 lớp.

3. Ứng dụng bảng phân loại DDC14 tại Trung tâm Học liệu Trường ĐHQB

3.1. Các bước cơ bản khi phân loại tài liệu

Trong quá trình xử lý, phân loại tài liệu, chúng tôi tuân thủ các nguyên tắc và sự hướng dẫn của bảng phân loại DDC 14. Phương pháp phân loại tuân theo quy trình 5 bước cơ bản:

Bước 1: Xác định chủ đề tài liệu. Phân loại một tài liệu theo DDC đòi hỏi phải xác định được chủ đề tài liệu căn cứ vào quan điểm tiếp cận và loại hình tài liệu.

- Nếu một tài liệu có nhiều chủ đề thì chọn xếp vào chủ đề chịu sự tác động; hoặc xếp vào chủ đề được đề cập đầy đủ hơn; hoặc xếp tài liệu theo chủ đề mà chỉ số của nó đứng trước trong bảng chính; hoặc lựa chọn chủ đề rộng lớn hơn, bao trùm hơn, tùy thuộc vào từng trường hợp cụ thể.

- Nếu tài liệu có nhiều ngành nhưng được đề cập ngang nhau thì xếp vào ngành mà nó hướng tới.

- Sử dụng chỉ số liên ngành được ra trong bảng chính hoặc bảng chỉ mục quan hệ.

- Xếp những tác phẩm có chỉ số phân loại liên ngành vào ngành được bàn đầy đủ nhất trong tác phẩm.

Trong mọi trường hợp đều được xử lý theo cùng một cách như trong chỉ dẫn đối với nhiều chủ đề trong cùng một ngành.

Bước 2: Tra tìm chủ đề ở bảng chỉ mục quan hệ tương ứng với ký hiệu phân loại nào.

Bước 3: Kiểm tra chỉ số phân loại trên ở bảng chính.

Bước 4: Tạo lập chỉ số DDC 14.

Bước 5: Ghép ký hiệu chính với các bảng phụ (nếu có) và được phép sử dụng.

4.2. Chuyển đổi từ khung phân loại 19 lớp sang khung phân loại 10 lớp

Trong quá trình chuyển đổi cần so sánh giữa 2 khung phân loại để xác định và xử lý đúng. Một số thay đổi của DDC so với 19 lớp cần lưu ý, cụ thể như sau:

- Khi xử lý tài liệu Toán học: Ký hiệu 510, DDC14 có những thay đổi so với 19 lớp như: + Sách Hình học 19 lớp có KHCB: 513, ở DDC 14: 516.

+ Sách Lượng giác, 19 lớp có KHCB: 514, ở DDC 14: 516.24 (được xếp chung với hình học và thêm ký hiệu phụ).

+ Nhưng những tài liệu ở vị trí chờ như: Đại số tuyến tính, phép tính vi phân tích phân, giải tích hàm... không được thêm bất kỳ ký hiệu phụ nào nên sách bài tập, giáo trình... không được ghép với ký hiệu phụ. Ví dụ: Bài tập Đại số tuyến tính ký hiệu: 512, Giáo trình phép tính vi phân tích phân: 515.

- Đối với tài liệu Vật lý:

+ Chủ đề Cơ học, điện học và điện tử học nếu tài liệu trình bày những vấn đề lý thuyết, xếp về Vật lý 530, 537.

+ Nội dung tài liệu trình bày những vấn đề kỹ thuật, thực hành ứng dụng xếp về kỹ thuật: Cơ học ứng dụng: 620.1; kỹ thuật điện, điện tử: 621.3.

- Tài liệu kinh tế: Chủ đề thương mại xếp về 381 nhưng kinh doanh thương mại xếp về 650.

- Tài liệu Kế toán, quản trị kinh doanh theo

khung 19 lớp được xếp dưới lớp 3 Chính trị - xã hội nhưng DDC lại xếp dưới lớp 600 công nghệ (thuộc khoa học ứng dụng), cụ thể: Kế toán 657, quản trị kinh doanh 658.

- Những sách về chủ đề Du lịch, khách sạn cũng được xếp ở các vị trí khác nhau, cách xa nhau như du lịch nói chung, hướng dẫn nghiệp vụ du lịch, các phòng nghỉ của khách sạn xếp dưới đề mục của Địa lý và du hành 910; sách kinh tế - du lịch, kinh doanh khách sạn xếp dưới đề mục của Kinh tế các ngành dịch vụ 338.4.

- Chủ đề Nông nghiệp xếp ở đề mục 630, nhưng kinh tế nông nghiệp lại xếp dưới đề mục Kinh tế, cụ thể là 338.1.

- Kỹ thuật xây dựng có ký hiệu 624, nhưng nhà và xây dựng lại xếp ở 690 (xếp ở cách xa nhau).

- Sách Văn học dân gian theo khung phân loại 19 lớp có 1 lớp riêng gần với lớp 8 nghiên cứu văn học nhưng theo DDC 14 văn học dân gian được ghép chung dưới đề mục của Văn hóa dân gian là 398.2.

- Sách Tin học theo khung 19 lớp được xếp chung dưới lớp 6 thuộc sách kỹ thuật nhưng theo DDC 14 tin học xếp ở đề mục 004 - 006, phần kỹ thuật máy tính xếp ở 621.39.

- Sách Hồ Chí Minh được xếp vào 3 vị trí khác nhau:

+ Xếp vào tư tưởng Hồ Chí Minh, KH 335.4346 các tài liệu như giáo trình tư tưởng Hồ Chí Minh, tư tưởng Hồ Chí Minh về các lĩnh vực: văn hóa, giáo dục, đạo đức, quân sự, ngoại giao, dân tộc, thanh niên, nhi đồng...

+ Toàn tập, tuyển tập, tác phẩm riêng lẻ kể cả tác phẩm văn học của Bác.

+ Sách nói về Hồ Chí Minh mang tính chất phân tích, lý luận.

+ Xếp vào mục Văn học các sách nói về Hồ Chí Minh nhưng mang tính chất văn học như văn, thơ, truyện kể, truyện ký, kỷ niệm...; các tác phẩm văn học nói về Hồ Chí Minh.

+ Xếp vào mục lịch sử các tác phẩm hồi ký, nhật ký viết về quá trình hoạt động, tiểu sử và sự nghiệp của Hồ Chí Minh.

- Sách Chủ nghĩa Mác - Lênin xử lý như sách tư tưởng Hồ Chí Minh.

- Sách Văn học Việt Nam:

+ Đối với sách của 1 tác giả: phân loại về nền văn học + thể loại + thời kỳ. Phân định thời kỳ theo năm sinh - năm mất của tác giả. Nếu tác giả sống cả hai thời kỳ thì căn cứ vào năm xuất bản lần 1 của cuốn sách thuộc thời kỳ nào của tác giả để xác định thời kỳ.

+ Nghiên cứu văn học, phê bình văn học về một tác giả cá nhân xếp về thể loại, nếu nhiều thể loại thêm -8 từ bảng phụ 3.

+ Đối với sách nhiều tác giả phân loại về nền văn học + thể loại + thời kỳ + 008.

+ Các tác phẩm nhiều tác giả, hoặc về nhiều tác giả một thể loại nếu xác định được thời kỳ thì phân loại theo thời kỳ, không xác định được thì chỉ số văn học là: Nền văn học + thể loại + 008 hoặc 009.

+ Sách văn học thiếu nhi: Phân loại theo nền văn học của nước đó + thể loại

- Sách khoa học thường thức cho thiếu nhi: Được phân loại theo từng ngành từ 001 - 099.

- Sách giáo khoa, giáo trình, sách bài tập, ôn tập:

+ Đối với mẫu giáo và tiểu học: Thì phân loại dưới ký hiệu giáo dục tiểu học và theo chủ đề dưới mục đó không thêm ký hiệu 071 từ bảng 1.

+ Đối với sách giáo khoa trung học cơ sở, trung học phổ thông: Được đưa về từng ngành từ 001 - 099 không ghép ký hiệu 071 từ B1, sách bài tập, ôn tập ghép 076 từ bảng 1.

+ Sách giáo viên, phương pháp giảng dạy môn học: đưa về từng ngành và ghép với ký hiệu 071 từ bảng 1.

+ Sách giáo trình trung cấp, cao đẳng, đại học xếp về từng ngành từ 001 - 099 và ghép ký hiệu 071 từ bảng 1.

+ Sách ngữ văn từ lớp 6 - 12 xếp vào Văn học.

+ Sách ngữ văn cho tiểu học xếp dưới mục Giáo dục tiểu học.

+ Sách giáo dục công dân cho học sinh từ lớp 6 - 9, giáo trình giáo dục công dân đào tạo

THCS xếp vào giáo dục đạo đức. Sách giáo dục công dân cho học sinh lớp 10 - 12 xếp vào giáo trình giáo dục công dân, nếu giáo trình đào tạo giáo viên THPT xếp vào giáo dục pháp luật.

Trong khi phân loại tài liệu theo DDC rút gọn 14 ngoài những nguyên tắc yêu cầu chung khi tiến hành phân loại thì cần chú ý những quy tắc như: quy tắc áp dụng, quy tắc lấy chủ đề xuất hiện đầu tiên, quy tắc ba chủ đề và quy tắc số không.

III. Kết luận

Cùng với MARC 21 và AARC2, khung phân loại thập phân Dewey sẽ tạo ra một cuộc cách mạng thật sự, là chìa khoá mở cửa cho các thư viện Việt Nam hội nhập với cộng đồng thư viện. Với những đặc điểm nổi trội về tính khoa học, tính thông dụng, tính linh hoạt, lại liên tục được cập nhật khung phân loại DDC đã được hệ thống các thư viện trong cả nước sử dụng.

Để kết nối, chia sẻ thông tin, làm giàu nguồn vốn tài liệu, phục vụ tốt cho người dùng tin, đáp ứng nhu cầu nghiên cứu giảng dạy, học tập của cán bộ, giảng viên, sinh viên Trường Đại học Quảng Bình và nhu cầu bạn đọc khác, Trung tâm Học liệu tiến hành nghiên cứu và ứng dụng khung phân loại DDC 14. Đây là một trong những ứng dụng quan trọng của Khoa học Thư viện, nhằm mục đích chuẩn bị cho việc xây dựng thư viện điện tử tại Trường Đại học Quảng Bình ■

Tài liệu tham khảo:

- [1]. Melvil Dewey (2006), *Khung phân loại thập phân Dewey và bảng chỉ mục quan hệ*, Thư viện Quốc gia Việt Nam.
- [2]. Vũ Dương Thúy Nga (2004), *Phân loại tài liệu*, Nxb Văn hóa Thông tin, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
- [3]. Vũ Dương Thúy Nga (1996), *Định chủ đề tài liệu*, Nxb Văn hóa Thông tin, Trường Đại học Văn hóa Hà Nội.
- [4]. Tạ Thị Thịnh (1999), *Phân loại và tổ chức mục lục phân loại*, Nxb Đại học Quốc gia Hà Nội.